

Số: 337/2024/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phương Thảo**

Thư ký phiên họp: Ông **Ngô Minh Quang**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:  
Bà **Nguyễn Mai Thanh** - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 310/2024/TLST-HNGĐ ngày 08.11.2024, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 384/2024/QĐPH-ST ngày 12.11.2024, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

**1. Bà NGUYỄN THỊ MH**, Sinh năm: 1966; Hộ chiếu số: C37\*\*\*\*\* cấp ngày 23/8/2017, Nơi cấp: Cục xuất nhập cảnh; Căn cước công dân số: 001166\*\*\*\*\* do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021; Nơi thường trú: Tổ X, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: X, M6M2J8, York, Ontario, Canada.

**2. Ông NGUYỄN NT**, Sinh năm: 1961; Căn cước công dân số: 001061\*\*\*\*\* do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021; Nơi thường trú: Tổ X, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 29.04.1991 tại Ủy ban nhân dân phường Văn Chương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023, sau đó thì phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân là do xa cách về mặt địa lý và không có thời gian dành cho nhau gây ảnh hưởng sút mẻ tình cảm vợ chồng. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT có 03 con chung: NGUYỄN MN, sinh ngày 01/8/1992, giới tính: nữ; NGUYỄN NH, sinh ngày 27/01/1994, giới tính: nữ; NGUYỄN TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam cho bà Nguyễn Thị MH trực tiếp nuôi dưỡng; con chung Nguyễn TĐ có nguyện vọng ở với mẹ là bà Nguyễn Thị MH; bà Nguyễn Thị MH không yêu cầu ông Nguyễn NT cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Nguyễn MN và Nguyễn NH đã đủ tuổi trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nên đề nghị không xét về cấp dưỡng và nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: ông Nguyễn NT tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Nguyễn Thị MH không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt. Đơn xin ly hôn có xác nhận chữ ký của cơ quan ngoại giao Việt nam tại Canada.

Tại phiên họp, bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, giao nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:*

\* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

\* Về nội dung: Bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2023, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do xa cách về mặt địa lý và không có thời gian dành cho nhau gây ảnh hưởng sút mẻ tình cảm vợ chồng dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT có 03 con chung: Nguyễn MN, sinh ngày 01/8/1992, giới tính: nữ; Nguyễn NH, sinh ngày 27/01/1994, giới tính: nữ; Nguyễn TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam.

Hai bên thỏa thuận giao con chung Nguyễn TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam cho bà Nguyễn Thị MH trực tiếp nuôi dưỡng; con chung Nguyễn TĐ có nguyện vọng ở với mẹ là bà Nguyễn Thị MH; Sự thỏa thuận của các đương sự phù hợp với pháp luật nên chấp nhận. Bà Nguyễn Thị MH không yêu cầu ông Nguyễn NT cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Nguyễn MN và Nguyễn NH đã đủ tuổi trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: ông Nguyễn NT tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà NGUYỄN THỊ MH và ông NGUYỄN NT.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị MH và ông Nguyễn NT có 03 con chung: Nguyễn MN, sinh ngày 01/8/1992, giới tính: nữ; Nguyễn NH, sinh ngày 27/01/1994, giới tính: nữ; Nguyễn TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam.

Giao con chung Nguyễn TĐ, sinh ngày 19/10/2007, giới tính: nam cho bà Nguyễn Thị MH trực tiếp nuôi dưỡng; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn NT cho đến khi bà Nguyễn Thị MH có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Con chung Nguyễn MN và Nguyễn NH đã đủ tuổi trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

Ông Nguyễn NT thực hiện quyền và nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, quyền nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

4. Về lệ phí: Ông Nguyễn NT chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0076602 ngày 08/11/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn NT đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 22/11/2024, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. TP. Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

***Phương Thảo***